

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ĐỨC  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **137/2020/HSST**;  
Ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Phạm Thanh Hải.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Vũ Nguyên Lâm.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoài Đức – Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức – Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Phương Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**\*Lê Văn O** - Sinh năm 1986 tại huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: thôn , xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê Văn T - Sinh năm 1957 và bà Lê Thị K - Sinh năm 1960; Vợ, con: Không.

Tiền án: Năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 18 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/9/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ năm 2012 đến 2014, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 6.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2020 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

*Có mặt tại phiên toà.*

**-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996;

+ Chị Trần Thị Ng, sinh năm 1990;

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: Thôn , xã Tân P, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn , xã An Thng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

+ Chị Đinh Phương T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Phố , phường Đồng M, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

*Đều vắng mặt.*

**-Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn N, xã An Kh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/8/2020, Lê Văn O (Sinh năm 1986, HKTT: Thôn , xã Tân Ph, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội) đi bộ từ nhà ra cầu Tân Phú thuộc huyện Quốc Oai và bắt xe bus đến khu vực vườn hoa Hà Đông thuộc quận Hà Đông, TP.Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. O gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) và nhờ người này mua được 01 (một) gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Sau đó, O cho gói ma túy vào túi quần đùi bên trái đang mặc và đi bộ đến hiệu thuốc mua 02 (hai) bơm xi lanh, 01 (một) ống nước cất, sau đó bắt xe bus trở về cầu Tân Phú. Sau khi xuống xe, O gọi điện cho Nguyễn Văn H ra đón và cùng nhau đi tìm chỗ để sử dụng ma túy.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila màu xanh biển số: đến vị trí của O đang đứng chờ, cả hai để xe mô tô ở ven đường và đi bộ đến khu bãi trồng ngô gần đó. Trên đường đi, O nghe thấy tiếng động thì quay ra còn H tiếp tục đi vào trong vườn và bắt trộm 06 (sáu) con gà của gia đình ông Nguyễn Văn H. Sau khi bắt trộm được gà, H cho gà vào chiếc bao tải lấy được trong vườn rồi xách ra chỗ O đang đứng chờ. H cho bao tải lên xe mô tô rồi điều khiển xe chở O đến khu vực thôn , xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội thì bị người dân và lực lượng Công an xã An Thượng phát hiện, bắt giữ, trong bao tải H xách ra có 06 (sáu) con gà do H bắt trộm. Đồng thời phát hiện, thu giữ trong túi quần đùi phía trước bên trái của O đang mặc có 02 (hai) bơm kim tiêm, 01 (một) lọ nước cất chưa sử dụng và 01 (một) gói giấy kích thước 01x02 cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Okhai

nhận, chất bột màu trắng trong gói nilon trên là ma túy loại heroine Oai vừa mua về để cùng H sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

**Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) gói giấy kích thước 01x02cm bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn O;
- 02 (hai) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng thu giữ của Lê Văn O;
- 01 (một) lọ nước cất chưa qua sử dụng thu giữ của Lê Văn O;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn O;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu màu xanh, biển số: thu giữ của Nguyễn Văn H;
- 01 bảo tải màu vàng bên trong có 06 (sáu) con gà có tổng trọng lượng 9,8 kg thu giữ của Nguyễn Văn H.

Tại Bản kết luận giám định số 7373/KLGD-PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

*- Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy kích thước 01x02cm thu giữ của Lê Văn O gửi giám định có khối lượng **0,043** gam là ma túy loại Heroine.*

- Ngày 10/9/2020, Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức đã có bản kết luận định giá số: 126/KL-HĐĐGTS kết luận:

*06 (sáu) con gà, loại gà ta, có tổng trọng lượng là 9,8 kg, tại thời điểm tháng 8/2020 trị giá **764.000** đồng (Bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).*

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của H, quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 09/8/2020, khi H điều khiển xe mô tô chở O đi tìm địa điểm sử dụng ma túy thì H phát hiện trong vườn nhà ông H có nhiều gà, không có người trông coi. nảy sinh ý định trộm cắp gà với mục đích đem về thịt ăn và bán kiếm lời. Việc H trộm cắp 06 (sáu) con gà là do một mình H thực hiện, không trao đổi, bàn bạc gì với O. O không biết việc H trộm cắp gà cũng không giúp sức hay hưởng lợi gì từ việc trộm cắp của H. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với O. Đối với H, năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2007 (đã được xóa án tích). Ngày 09/8/2020 H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị là 764.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Hành vi của H không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 BLHS. Do đó, ngày 30/10/2020 Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi trộm cắp tài sản mức phạt tiền là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của O: Quá trình điều tra xác định O mua và cất giấu ma túy trên người để sử dụng cho bản thân. Việc O mua ma túy, H không biết và cũng không góp tiền cho O, H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249 hoặc đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của H không phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho O vào ngày 09/8/2020 tại khu vực Vườn hoa thuộc phường Vạn Ph, quận Hà Đông, TP Hà Nội. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ, chưa xác định được là ai nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô màu xanh, biển số: . Quá trình điều tra xác định H sử dụng vào việc trộm cắp tài sản và chở O mang theo ma túy đi sử dụng. Tại cơ quan điều tra Hải khai iếc xe trên của chị Trần Thị N là vợ của H. Khi H điều khiển xe đi chị Ng đi làm không có mặt tại nhà nên chị Ng không biết việc H sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Qua làm việc, chị Ngu cho biết chiếc xe trên là của chị mua của chị Đinh Phương T. Quá trình mua bán hai bên có lập giấy tờ viết tay nhưng chị Ngn chưa đi làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Chị Ngu cung cấp giấy đăng ký xe máy số 076875 mang tên Đinh Phương Th. Chị Thxác nhận có bán chiếc xe nêu trên cho chị Ngu. Qua tra cứu cho kết quả chiếc xe trên không phải vật chứng của vụ án khác. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hoài Đức đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Ng. Chị Ngn đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của O: Quá trình điều tra xác định ngày 09/8/2020 O sử dụng chiếc điện thoại trên liên lạc với Hả để rủ nhau cùng đi sử dụng ma túy.

Đối với 06 (sáu) con gà do H bắt trộm: Quá trình điều tra xác định số gà trên là tài sản của gia đình ông H. Cơ quan CSĐT đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu tài sản. Ông H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, O đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Văn O về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều a, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm a, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

Với mục đích có chất ma túy để sử dụng, vào khoảng 10 giờ 25 phút ngày 09/8/2020, Lê Văn O đã có hành vi cất giữ trên người **0,043** (*Không phải không bốn ba*) gam ma túy loại Heroine.

Hành vi của bị cáo là cất giữ bất hợp pháp chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển chất ma túy.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn O phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm; tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; Toà án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội, mà cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án.

**Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Hà Nội là vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là công cụ phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 lọ nước cất và 01 kim tiêm là vật không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Văn O phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Áp dụng:** Điểm a, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn O **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2020.

**\*Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong được dán kín của Công an thành phố Hà Nội, bên trong có chứa **0,043** (*Không thấy không bốn ba*) gam ma túy loại Heroine. Mặt trước phong bì có ghi tên đối tượng Lê Văn O - Sinh năm 1986 tại HKTT: Thôn Yên Q, xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội.; Ngày niêm phong 09/8/2020. Tại các mép dán phong bì niêm phong còn nguyên vẹn chữ ký, họ tên của giám định viên Vũ Việt Cư, cán bộ Đào Duy Nh và đối tượng Lê Văn O.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 lọ nước cất và 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen đã qua sử dụng, số imei2: 351867070033060, bên trong có 01 thẻ sim có seri 8984048000053633249 (*Không kiểm tra chất lượng bên trong, tình trạng hoạt động của máy khi bàn giao*).

*(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2020 giữa Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội).*

**\*Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Văn O phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**\*Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Hải**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





